TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/DS-ST
Ngày 11-11-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông HUỲNH VĂN THANH

2. Ông NGUYỄN ANH DŨNG

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **NGUYỄN TRẦN HỒNG NHUNG** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý: 85/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 03 năm 2021 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Anh NGUYỄN ANH T (S), sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Anh NGUYỄN VĂN BÉ H (NGUYỄN NGỌC P), sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T.

(Anh T có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng ngày 01/3/2021 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Nguyễn Anh T trình bày: Do quan hệ bạn bè nên anh có cho anh Nguyễn Văn Bé H (P) mượn số tiền 50.000.000 đồng, anh H làm biên nhận ngày 29/5/2020 âl, thỏa thuận ngày 29/8/2020 trả, đến hẹn mặc dù nhiều lần anh yêu cầu anh Bé H trả số tiền nợ nhưng anh H cố tình trì hoãn không thực hiện.

Nay anh Nguyễn Anh T yêu cầu anh Nguyễn Văn Bé H trả số tiền 50.000.000 đồng.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần để hòa giải và xét xử nhưng anh H, không ghi văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H cư trú: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T. Do đó, tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần để xét xử nhưng vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh H theo quy định khoản 2 điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Nguyễn Anh T trình bày, do bạn bè với nhau nên anh có cho anh Nguyễn Văn Bé H (P) mượn số tiền 50.000.000 đồng, anh Bé H làm biên nhận ngày 29/5/2020 âl, thỏa thuận ngày 29/8/2020 al trả, đến hẹn mặc dù nhiều lần anh yêu cầu anh Bé H trả số tiền nợ nhưng không thực hiện, nay anh yêu cầu anh H trả số nợ làm một lần. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản đã phát sinh theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

[3] Xét chứng cứ cung cấp là giấy mượn tiền ngày 29/5/2020 âm lịch có nội dung: "…Hôm nay ngày 29/5/2020 al Tôi Nguyễn Ngọc P có mượn của anh Sơn số tiền 50.000.000đ…". Xét thấy, anh Bé H vay 50.000.000 đồng của anh T là có thật, do anh Bé H vi phạm thỏa thuận nên anh T khởi kiện yêu cầu trả số nợ 50.000.000 đồng. Còn phía bị đơn mặc dù đã được tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập mời hòa giải xét xử nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt xem như tự

từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích được pháp luật quy định, do đó yêu cầu khởi kiện của anh T là có cơ sở được chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Văn Bé H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T.

Buộc anh Nguyễn Văn Bé H (Nguyễn Ngọc P) trả cho anh Nguyễn Anh T số tiền nợ là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn Bé H phải chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho anh Nguyễn Anh T số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006475 ngày 09/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Ngọc